

# MARKET INSIGHTS REPORTS

07/12/2022

## CÂU CHUYỆN IPO VINFAST



## NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm là tín hiệu không quá tiêu cực;

Các điểm cần lưu ý: (i) Kháng cự 1,100 điểm đã phát huy tác dụng và việc điều chỉnh giảm giá sau chuỗi tăng nóng là điều bình thường. (ii) Thị trường có vẻ trong quá trình làm mượt MA(50) và MA(20) nên nếu thị trường hồi phục sớm khả năng tăng giá nhanh như giai đoạn trước sẽ hạn chế. (iii) Dòng tiền có sự phân hóa, luân chuyển sang một số ngành được cho là có lợi về kinh doanh hoặc quay trở lại đỡ trụ VN30 – Điều này có thể giúp chỉ số không giảm điểm quá mạnh nhưng nhiều mã vẫn có thể ở trạng thái 2-3 cây sà.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 21 mã cho tín hiệu bán, 04 mã cho tín hiệu đi ngang. VIC, VIB...cho tín hiệu rất tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 66.67% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,100 điểm. Hỗ trợ 1,020 điểm và mốc 1,000 điểm.

### Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

### Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

### Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

### Biểu đồ trong ngày:

- S&P 500 và VIX – Quá trình tạo đáy dài hạn;
- Tiền lương toàn cầu bị ảnh hưởng khi lạm phát ăn vào tiền lương;

**TTCK Mỹ:** Giống như trong các đợt phục hồi trước đó, sự biến động đã giảm xuống, nhưng chưa đến mức liên quan đến xu hướng tăng bền vững. Chúng ta cần thêm thời gian để xác định. Trong ngắn hạn, chọn mã cổ phiếu quan trọng hơn tăng giảm của chỉ số.

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



### ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

#### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	577
Số cổ phiếu không có giao dịch	52
Số cổ phiếu tăng giá	108 / 17.17%
Số cổ phiếu giảm giá	378 / 60.10%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	143 / 22.73%

#### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	227
Số cổ phiếu không có giao dịch	114
Số cổ phiếu tăng giá	40 / 11.73%
Số cổ phiếu giảm giá	154 / 45.16%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	147 / 43.11%

#### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	325
Số cổ phiếu không có giao dịch	535
Số cổ phiếu tăng giá	99 / 11.51%
Số cổ phiếu giảm giá	182 / 21.16%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	579 / 67.33%

### GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

#### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	68,274,496	31,670,325	36,604,171
% KL toàn thị trường	7,41%	3,44%	
Giá trị	1877,66 tỷ	874,86 tỷ	1002,79 tỷ
% GT toàn thị trường	14,72%	6,86%	

#### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,202,350	1,274,100	928,250
% KL toàn thị trường	1,91%	1,11%	
Giá trị	52,35 tỷ	25,57 tỷ	26,78 tỷ
% GT toàn thị trường	4,56%	2,23%	

#### UPCOM

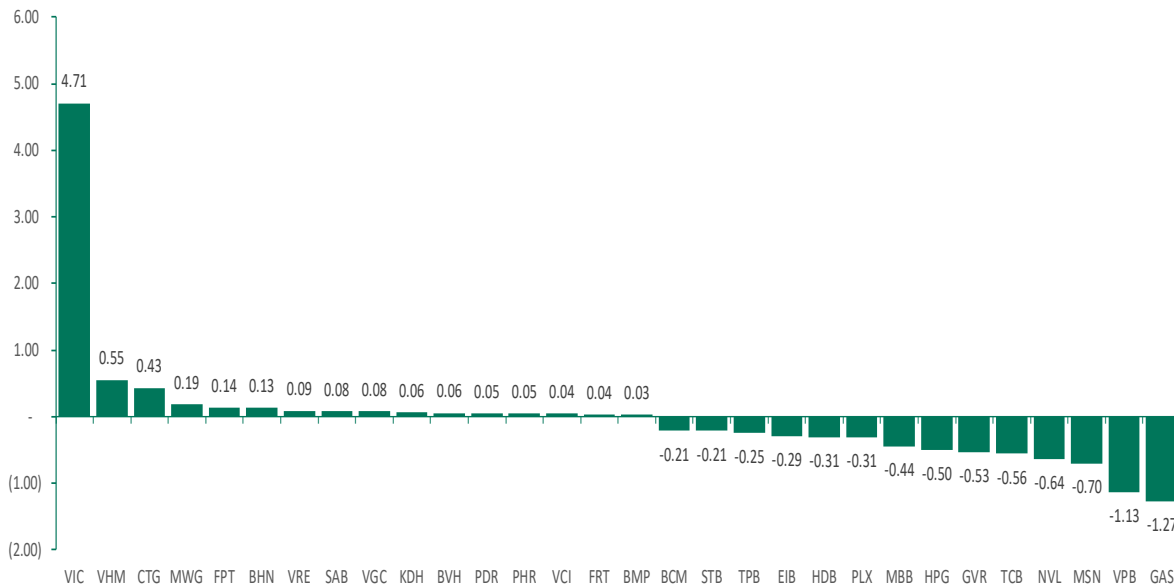
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	284,311	599,191	-314,880
% KL toàn thị trường	0,58%	1,23%	
Giá trị	12,45 tỷ	14,44 tỷ	-1,99 tỷ
% GT toàn thị trường	2,25%	2,61%	

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

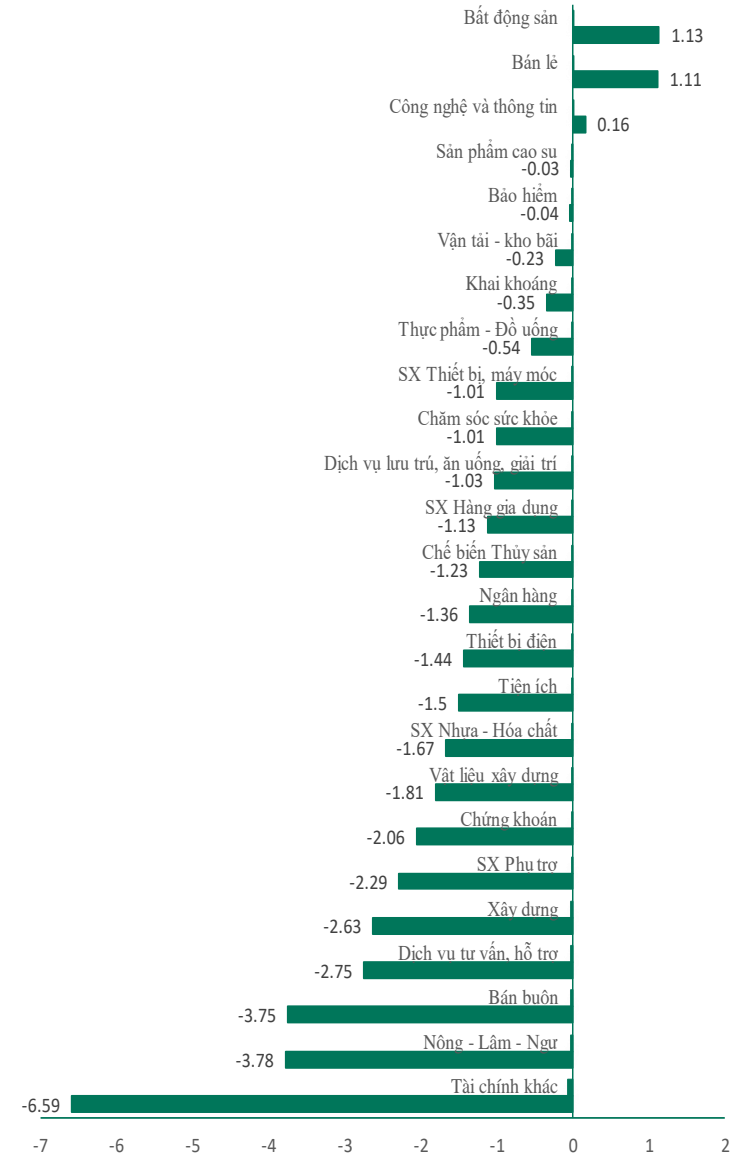
### TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,455,800	78,500	-1,500 (-1.88%)	18.71	2.89	4,195	371,503
2	VIC	9,421,500	71,200	4,600 (6.91%)	(103.94)	1.98	(685)	271,552
3	VHM	3,601,000	55,500	500 (0.91%)	6.16	1.72	9,015	241,667
4	GAS	336,900	106,800	-2,700 (-2.47%)	24.52	3.52	4,356	204,410
5	BID	1,797,900	39,000	-100 (-0.26%)	22.56	1.95	1,729	197,282
6	VNM	1,839,600	82,500	0 (0%)	18.26	5.09	4,517	172,421
7	MSN	734,100	100,000	-2,000 (-1.96%)	13.76	4.00	7,269	142,372
8	CTG	4,099,300	27,350	350 (1.3%)	8.17	1.24	3,347	131,437
9	SAB	214,100	179,000	500 (0.28%)	32.53	4.44	5,502	114,789
10	VPB	26,221,800	16,200	-700 (-4.14%)	6.12	1.06	2,647	108,754

### TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



### TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



## TTCK VIỆT NAM: Câu chuyện IPO VINFAST

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 7.67 điểm (- 0.73%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Bất động sản, bán lẻ, công nghệ thông tin... là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như VIC, VRE, VHM, FRT, HAX, MWG, FPT ... Việc tăng giá của ngành bất động sản chủ yếu là do họ VINCOM còn phần lớn các cổ phiếu trong ngành này đóng cửa ở mức giá sàn. Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

- (i) VIC tăng giá trần. Cổ phiếu tăng giá nhờ các yếu tố sau:
  - ✓ Ngày 7/12 hôm nay, Công ty VinFast Trading & Investment Pte. Ltd. (VinFast Singapore) công bố đã nộp hồ sơ đăng ký theo Mẫu F-1 lên Ủy ban Giao dịch Chứng khoán Mỹ (“SEC”) để phát hành cổ phiếu phổ thông lần đầu ra công chúng. Theo đó, VinFast dự kiến niêm yết cổ phiếu phổ thông trên sàn Nasdaq Global Select Market với mã “VFS.” Số lượng cổ phần chào bán và khoảng giá dự kiến vẫn chưa được xác định. Nhờ thông tin IPO này, nhà đầu tư kỳ vọng VIC sẽ có sự cải thiện dòng tiền và định giá. Trong 32 công ty góp mặt trong danh sách của CompaniesMarketCap.com có 18 công ty của Mỹ, 6 công ty của Trung Quốc, 3 công ty của Canada và các nước khác mỗi nước có 1 đại diện. 11/32 công ty có vốn hóa thị trường lớn hơn 1 tỷ đô và có nhiều doanh nghiệp còn chưa bàn giao được xe điện;
  - ✓ Khối ngoại mua ròng mạnh VIC sau thông tin IPO và điều này đã hỗ trợ đà tăng giá của cổ phiếu này;
  - ✓ Về kỹ thuật, với việc thiết lập “Break out” đáy vòng, vùng giá mục tiêu tiếp theo của VIC là vùng giá 90;

- (ii) FRT tăng giá tốt trong ngày:
  - ✓ Giao dịch thiết lập mẫu hình Falling Wedge từ tháng 8/2022;
  - ✓ Mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng;
  - ✓ Kháng cự hiện tại của mẫu hình là vùng giá 73. Một “Break out” vùng giá 73 sẽ xác nhận xu hướng tăng giá của FRT trong ngắn hạn;

**(2) Tài chính khác, nông ngư nghiệp, bán buôn, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, xây dựng, sản xuất nhựa hóa chất ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như IPA, OGC, BAF, HAG, PET, PLX, TV2, SDA, HBC, VCG, CTD, DGC, DCM... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

- (i) PLX giảm mạnh trong ngày:
  - ✓ Giá chạm kháng cự quanh 32 và đã điều chỉnh;

- ✓ Kỳ vọng PLX có thể vẫn động theo mô hình vai đầu vai đảo chiều ở đáy nếu giữ vững ngưỡng hỗ trợ 26;
- ✓ Kết quả kinh doanh không tốt trong năm 2022 khi mà PLX dự kiến điều chỉnh giảm 90% kế hoạch lợi nhuận đặt ra đầu năm;

- (ii) VCG, HBC điều chỉnh giảm giá khá mạnh:
  - ✓ Cả hai đều chưa thể chinh phục mốc kháng cự động MA(50) trong lần đầu tiên;
  - ✓ Khối lượng giảm trong quá trình đi xuống là tín hiệu tốt;
  - ✓ Hỗ trợ hiện tại quanh vùng MA(20) lần lượt là 14.4 và 8.5. VCG có thể có vùng hỗ trợ 15 là cứng hơn lúc này;

### Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm là tín hiệu không quá tiêu cực;

Các điểm cần lưu ý: (i) Kháng cự 1,100 điểm đã phát huy tác dụng và việc điều chỉnh giảm giá sau chuỗi tăng nóng là điều bình thường. (ii) Thị trường có vẻ trong quá trình làm mượt MA(50) và MA(20) nên nếu thị trường hồi phục sớm khả năng tăng giá nhanh như giai đoạn trước sẽ hạn chế. (iii) Dòng tiền có sự phân hóa, luân chuyển sang một số ngành được cho là có lợi về kinh doanh hoặc quay trở lại đỡ trụ VN30 – Điều này có thể giúp chỉ số không giảm điểm quá mạnh nhưng nhiều mã vẫn có thể ở trạng thái 2-3 cây sần.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 21 mã cho tín hiệu bán, 04 mã cho tín hiệu đi ngang. VIC, VIB... cho tín hiệu rất tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 66.67% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,100 điểm. Hỗ trợ 1,020 điểm và mốc 1,000 điểm.

### Biểu đồ chỉ số kỹ thuật VN-Index



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	355.33	356.86	353.8	NO	361.59	370.9	377.16	386.47	346.02	339.76	330.45	324.19
HNXINDEX	210.73	211.14	210.33	NO	213.42	216.9	219.59	223.07	207.25	204.56	201.08	198.39
UPINDEX	70.75	70.89	70.6	NO	71.4	72.36	73.01	73.97	69.79	69.14	68.18	67.53
VN30	1049.82	1050.94	1048.7	NO	1062.49	1077.4	1090.07	1104.98	1034.91	1022.24	1007.33	994.66
VNINDEX	1045.24	1047.35	1043.13	NO	1055.57	1070.11	1080.44	1094.98	1030.7	1020.37	1005.83	995.5
VNXALL	1596.48	1599.14	1593.83	NO	1614.8	1638.41	1656.73	1680.34	1572.87	1554.55	1530.94	1512.62
VN30F1M	1049.87	1048.15	1051.58	NO	1065.63	1077.97	1093.73	1106.07	1037.53	1021.77	1009.43	993.67
VN30F1Q	1030.67	1029.6	1031.73	NO	1040.13	1047.47	1056.93	1064.27	1023.33	1013.87	1006.53	997.07
VN30F2M	1042.37	1041.05	1043.68	NO	1054.63	1064.27	1076.53	1086.17	1032.73	1020.47	1010.83	998.57
VN30F2Q	1025.9	1026.1	1025.7	YES	1036.8	1048.1	1059	1070.3	1014.6	1003.7	992.4	981.5
BID	39	39	39	YES	39.5	40	40.5	41	38.5	38	37.5	37
BVH	48.23	48.2	48.27	YES	48.67	49.03	49.47	49.83	47.87	47.43	47.07	46.63
CTG	27.3	27.27	27.33	YES	27.85	28.35	28.9	29.4	26.8	26.25	25.75	25.2
FPT	75.97	75.7	76.23	NO	77.13	77.77	78.93	79.57	75.33	74.17	73.53	72.37
GAS	108.37	109.15	107.58	NO	109.93	113.07	114.63	117.77	105.23	103.67	100.53	98.97
GVR	14.27	14.4	14.13	NO	14.53	15.07	15.33	15.87	13.73	13.47	12.93	12.67
HDB	16.08	16.17	15.99	NO	16.32	16.73	16.97	17.38	15.67	15.43	15.02	14.78
HPG	18.37	18.42	18.31	NO	19.03	19.82	20.48	21.27	17.58	16.92	16.13	15.47
KDH	30	30.05	29.95	NO	30.8	31.7	32.5	33.4	29.1	28.3	27.4	26.6
MBB	17.48	17.58	17.39	NO	17.72	18.13	18.37	18.78	17.07	16.83	16.42	16.18
MSN	102	103	101	NO	104	108	110	114	98	96	92	90
MWG	44.45	44.25	44.65	NO	45.4	45.95	46.9	47.45	43.9	42.95	42.4	41.45
NVL	19.27	19.3	19.23	NO	19.33	19.47	19.53	19.67	19.13	19.07	18.93	18.87
PDR	15.35	15.13	15.57	NO	16.25	16.7	17.6	18.05	14.9	14	13.55	12.65
PLX	29.5	29.65	29.35	NO	29.9	30.6	31	31.7	28.8	28.4	27.7	27.3
POW	10.95	10.95	10.95	YES	11.15	11.35	11.55	11.75	10.75	10.55	10.35	10.15
SAB	178.47	178.2	178.73	NO	180.43	181.87	183.83	185.27	177.03	175.07	173.63	171.67
SSI	19.37	19.42	19.31	NO	19.83	20.42	20.88	21.47	18.78	18.32	17.73	17.27
STB	20.3	20.3	20.3	YES	20.9	21.5	22.1	22.7	19.7	19.1	18.5	17.9
TCB	26.5	26.55	26.45	NO	27.05	27.7	28.25	28.9	25.85	25.3	24.65	24.1
TPB	21.17	21.27	21.06	NO	21.58	22.22	22.63	23.27	20.53	20.12	19.48	19.07
VCB	79.5	80	79	NO	81	83.5	85	87.5	77	75.5	73	71.5
VHM	55.47	55.45	55.48	YES	56.73	57.97	59.23	60.47	54.23	52.97	51.73	50.47
VIB	20.38	20.35	20.42	NO	20.77	21.08	21.47	21.78	20.07	19.68	19.37	18.98
VIC	70.3	69.85	70.75	NO	72.1	73	74.8	75.7	69.4	67.6	66.7	64.9
VJC	105.13	104.7	105.57	NO	107.07	108.13	110.07	111.13	104.07	102.13	101.07	99.13
VPB	16.35	16.42	16.28	NO	16.85	17.5	18	18.65	15.7	15.2	14.55	14.05
VNM	82.87	83.05	82.68	NO	83.93	85.37	86.43	87.87	81.43	80.37	78.93	77.87
VRE	29.43	29.4	29.47	NO	30.27	31.03	31.87	32.63	28.67	27.83	27.07	26.23
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

## CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VIC	9,421,500	2,536,650	371	6.91
APG	9,283,200	4,451,850	209	-6.83
HAH	5,758,500	2,745,850	210	1.52
BDT	4,792,000	81,040	5,913	-5.42
<b>VOS</b>	<b>2,286,800</b>	<b>1,064,790</b>	<b>214.77</b>	<b>-1.29</b>
L14	1,500,800	661,630	227	-10
MAC	1,034,800	13,480	7,677	-5.06
<b>YEG</b>	<b>574,300</b>	<b>186,100</b>	<b>308.6</b>	<b>-0.85</b>
POM	525,400	146,750	358	6.99
C47	458,800	217,840	211	-6.01
<b>SCI</b>	<b>343,500</b>	<b>83,540</b>	<b>411.18</b>	<b>9.68</b>
VLB	333,800	145,730	229	-2.08
FUEVN100	306,400	71,330	430	-1.95
DTE	305,000	41,860	729	7.14
TCO	255,100	76,340	334	0.82
<b>HSV</b>	<b>255,000</b>	<b>83,660</b>	<b>304.81</b>	<b>-4.88</b>
DS3	252,400	87,290	289	-10
MQN	207,000	16,510	1,254	5.93
DCL	187,100	72,790	257	0
VPD	169,700	40,560	418	1.96
<b>LHC</b>	<b>137,300</b>	<b>38,810</b>	<b>353.77</b>	<b>-2.43</b>
FUEMAV30	131,700	38,040	346	-1.36
PGS	104,000	19,820	525	-1.11
DTA	92,000	16,260	566	-6.74
GEE	88,700	17,820	498	1.72
<b>MTG</b>	<b>84,900</b>	<b>16,060</b>	<b>528.64</b>	<b>13.56</b>
SD5	83,300	33,560	248	-1.33
VNP	82,500	10,430	791	9.35
SCS	82,500	16,200	509	-0.94
TV3	66,000	8,010	824	-0.58
BCA	53,900	15,580	346	0
OPC	46,600	13,000	358	0
SKH	38,600	10,850	356	0
TL4	32,400	6,900	470	-10.45
STG	30,400	7,540	403	2.23
BLI	30,000	5,320	564	-7.14
CDN	27,900	4,680	596	3.92
XMC	27,600	7,330	377	-14.94
NNC	25,700	11,960	215	-1.4
GMC	22,100	7,660	289	-6.67

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: VIC, HAH... bùng nổ khối lượng giao dịch;

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
7-Dec	VIC	Mua	≤ 72.5	10% -20%	KLGD tăng/Mô hình đáy vòng có Break out/Buy Kumo Break

### Các lưu ý cần chú ý:

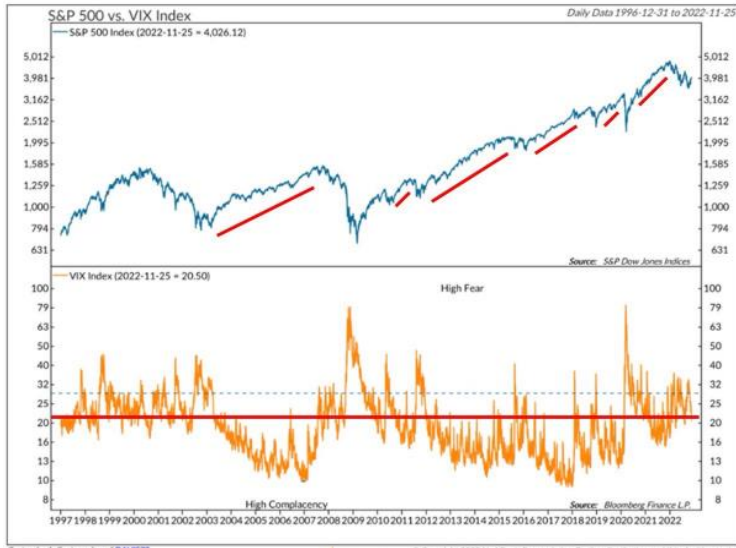
- Hôm nay chúng tôi mở mua 01 cổ phiếu mới.
- Thị trường có dấu hiệu điều chỉnh sau chuỗi tăng nóng. Tín hiệu này cũng là bình thường. Chu kỳ điều chỉnh có thể kéo dài từ 1-2 tuần và do đó nhà đầu tư có lẽ có thêm thời gian lựa chọn cổ phiếu để đầu tư;
- Dòng tiền bắt đầu phân hóa và tập trung nhìn vào kết quả kinh doanh trong phiên hôm nay. Đó là tín hiệu tốt;
- Vùng 1,000 - 1,020 là hỗ trợ ban đầu. Trường hợp xấu hơn là vùng 980 điểm.

### Các thức chốt lời và dừng lỗ

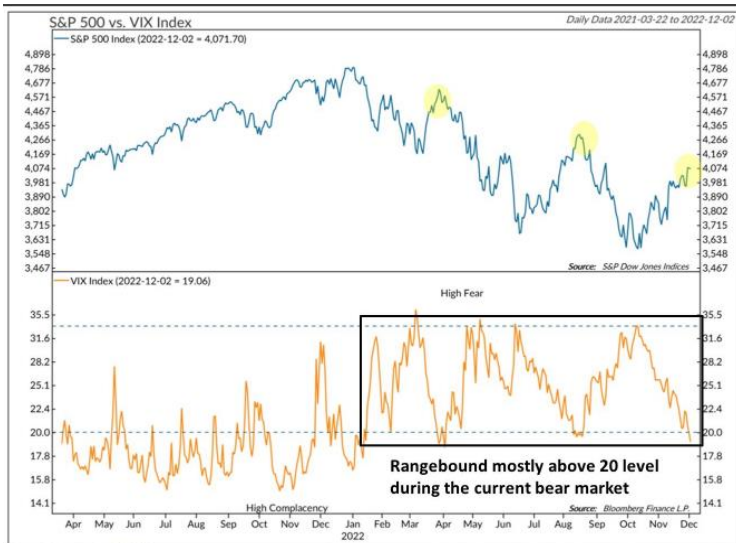
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
  - Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
  - Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
  - Đặt mức dừng lỗ 10% ;

**BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY**

**S&P 500 và VIX – Quá trình tạo đáy dài hạn**



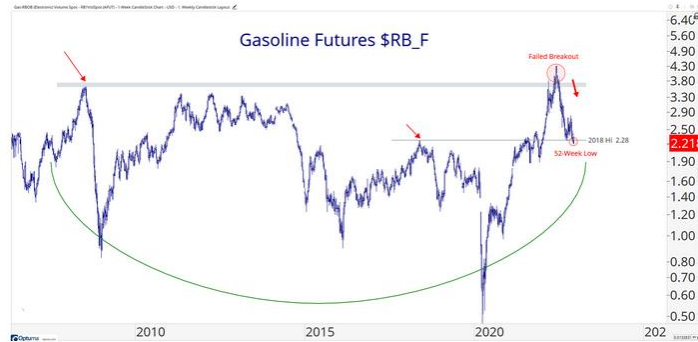
Tiền lương toàn cầu bị ảnh hưởng khi lạm phát ăn vào tiền lương



## TTCK MỸ: Sự biến động đã giảm xuống

### Giá xăng tạo mức thấp mới trong 52 tuần

Giá xăng tiếp tục trượt giá. Hôm nay, nó giao dịch mức thấp mới trong 52 tuần khi trượt xuống dưới mức cao nhất trong chu kỳ trước từ năm 2018. Những mức cao trước đây đánh dấu một mức quan trọng của mức kháng cự trước đây đã chuyển thành mức hỗ trợ, cho thấy rủi ro hiện có thể là giảm giá. Khi thu nhỏ lại, chúng ta thấy rằng sự sụt giảm của xăng bắt đầu với một đợt phá thất bại vào đầu năm nay.



Lưu ý đợt tăng thất bại lên mức cao nhất mọi thời đại mới trong biểu đồ trên, đạt đỉnh vào tháng 6 (được đánh dấu bằng màu đỏ). Sự cố ngày hôm nay là sự tiếp nối của động thái thất bại đó, có khả năng khởi động đợt giảm giá xăng tiếp theo. Điều này có thể không phải là điềm báo tốt cho các hợp đồng và cổ phiếu năng lượng khác, vì những sự cố tương tự xảy ra trong không gian năng lượng. Với việc phe gấu nắm quyền kiểm soát nhóm lãnh đạo cũ này, năng lượng có thể cần thận trọng ngay bây giờ.

### Chỉ số đô la kiểm tra lại mức cao cũ

Chỉ số Đô la Mỹ (DXY) đang tiến vào ngưỡng hỗ trợ ở mức cao trước đây. Cách nó phản ứng có thể quyết định giá cổ phiếu sẽ như thế nào vào cuối năm nay. Biểu đồ bên dưới mô tả hợp đồng tương lai DXY đang kiểm tra lại mức đợt phá của nền giá bảy năm không lồ. Đây có thể là một mức hợp lý để tạm dừng đà giảm mạnh của đồng đô la. Điều gì xảy ra tiếp theo có thể có nghĩa là sự khác biệt giữa việc kết thúc một đợt phục hồi khác của thị trường giá xuống hoặc mở ra một đợt tăng giá đáng kể hơn đối với các tài sản rủi ro. Nếu nguyên tắc phân cực bắt đầu và DXY tăng cao hơn, áp lực bán có thể tiếp tục đối với cổ phiếu. Mặt khác, nếu đồng đô la trượt trở lại dưới mức hỗ trợ, chúng ta có thể mong đợi một cơn gió thuận chiều hoặc thúc đẩy tài sản rủi ro trên toàn thế giới.



### Phân kỳ tài sản dài hạn

Giá trái phiếu đã tăng kể từ khi lợi suất đạt đỉnh và đảo chiều vào cuối tháng 10. Trái phiếu có thời hạn dài hơn đang hoạt động tốt hơn so với trái phiếu có thời hạn ngắn hơn vì lợi suất ngắn hạn là một trong những loại trái phiếu có khả năng phục hồi cao nhất. Tuy nhiên, không phải tất cả các tài sản dài hạn đều được hưởng lợi từ việc lợi suất hạ nhiệt. Biểu đồ bên dưới cho thấy hiệu quả hoạt động của iShares 20+ Year Treasury Bond ETF (TLT) và ARK Innovation ETF (ARKK) trong năm qua:



Tương quan luân phiên 21 ngày ở khung bên dưới cho chúng ta thấy rằng có tồn tại mối quan hệ tích cực giữa hai quỹ này. Điều này có ý nghĩa, vì các cổ phiếu tăng trưởng mang tính đầu cơ, giống như những cổ phiếu mà ARK đầu tư vào, hoạt động tốt hơn đáng kể trong môi trường lãi suất thấp. Đối với những loại cổ phiếu này, hướng của lợi suất có xu hướng có tác động thậm chí còn lớn hơn hướng của đồng đô la. Tuy nhiên, một sự khác biệt đáng chú ý gần đây đã hình thành giữa hai loại này, vì TLT tăng hơn 15% trong khi ARKK vẫn đang nằm trên các giới hạn dưới của phạm vi của nó, có nguy cơ tạo ra các mức thấp mới. Nếu các mức cao mới này của Trái phiếu T được giữ vững, chúng ta có thể kỳ vọng ARKK sẽ đảo sâu và bảo vệ vùng hỗ trợ quan trọng này một lần nữa. Mặt khác, trái phiếu có thể giảm xuống nếu ARKK giải quyết sự hợp nhất này theo hướng giảm giá.

**Kết luận:** Giống như trong các đợt phục hồi trước đó, sự biến động đã giảm xuống, nhưng chưa đến mức liên quan đến xu hướng tăng bền vững. Chúng ta cần thêm thời gian để xác định. Trong ngắn hạn, chọn mã cổ phiếu quan trọng hơn tăng giảm của chỉ số.

## **KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG**

(\*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



### **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST**

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

#### **TRỤ SỞ CHÍNH:**

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

**Tel:** 0243 – 5739779

**Fax:** 0243 – 5739769